

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN PHONG ĐIỀN **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Số: 57/2023/QĐST-HNGĐ

Phong Điền, ngày 10 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA
CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 93/2023/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 4 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Lê Kim T**, sinh năm 1974

Địa chỉ: **1, tổ A, ấp B, xã G, huyện P, thành phố Cần Thơ.**

- Bị đơn: Ông **Lê Văn T1**, sinh năm 1969

Địa chỉ: **I, tổ A, ấp T, xã G, huyện P, thành phố Cần Thơ.**

Căn Cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà **Lê Kim T** và ông **Lê Văn T1** (giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 44, quyển số 01/1997 do Ủy ban nhân dân xã G, huyện P, thành phố Cần Thơ cấp ngày 05/9/1997).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

– Về con chung: có 03 con chung tên **Lê Thị Mỹ T2**, nữ, sinh ngày 21/01/1991; **Lê Ngọc H**, nữ, sinh ngày 10/4/1993 và **Lê Văn T3**, nam, sinh ngày 27/12/1999. Các con chung đã trưởng thành, không yêu cầu giải quyết.

– Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

– Về án phí: Bà **Lê Kim T** tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0007843 ngày 30/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ. Bà **T** được nhận lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014)/.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND Tp. Cần Thơ;
- VKSND H. Phong Điền;
- THA H. Phong Điền;
- UBND xã Giai Xuân;
- Lưu hồ sơ.

Trần Hồng Tươi